

Số: 48 /BC-BKTXH

Lộc Hà, ngày 23 tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả giám sát việc thực hiện công nhận lại diện tích đất ở
trước ngày 18/12/1980 và cấp đổi giấy chứng nhận
quyền sử dụng đất sau đo đạc cho Nhân dân trên địa bàn huyện

Thực hiện Quyết định số 91/QĐ-HĐND ngày 07/10/2022 của HĐND huyện về việc giám sát kết quả thực hiện việc công nhận lại diện tích đất ở trước ngày 18/12/2022 và cấp đổi sau đo đạc cho Nhân dân trên địa bàn toàn huyện (Mốc giám sát từ năm 2021 đến tháng 9/2022). Sau tiến hành làm việc với các xã, thị trấn, các phòng, ngành chuyên môn liên quan, Đoàn báo cáo kết quả như sau:

I. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh và các sở, ngành liên quan, UBND huyện và các xã, thị trấn đã ban hành nhiều văn bản để chỉ đạo tổ chức thực hiện như: Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 02/10/2018 thực hiện Quyết định số 2443/QĐ-UBND ngày 20/8/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Ban hành quy định điều kiện, hạn mức và trình tự, thủ tục công nhận lại diện tích đất ở cho các thửa đất có vườn ao gắn liền với đất ở có nguồn gốc sử dụng trước ngày 18/12/1980; Quyết định số 6950/QĐ-UBND ngày 02/10/2018 thành lập tổ thẩm định xét duyệt hồ sơ đề nghị công nhận lại diện tích đất ở cho các thửa đất có vườn ao gắn liền với đất ở có nguồn gốc sử dụng trước ngày 18/12/1980; Công văn số 1686/UBND-TNMT ngày 05/11/2019 hướng dẫn cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSD) đất đã mất; Công văn số 229, Công văn số 236/UBND-TNMT ngày 22/02/2022 giao kế hoạch công nhận lại diện tích đất ở trước ngày 18/12/1980 và xử lý tồn đọng cấp GCNQSD đất đã mất năm 2022... UBND các xã, thị trấn đã ban hành Quyết định thành lập (hoặc kiện toàn) Hội đồng tư vấn đất đai, Công văn khảo sát nhu cầu công nhận lại diện tích đất ở trước ngày 18/12/2022; Công văn rà soát các trường hợp vướng mắc, tồn đọng; biên bản họp Hội đồng tư vấn đất đai, hoàn thiện hồ sơ gửi UBND huyện xét, phê duyệt...

Để thực hiện việc công nhận lại diện tích đất ở cho người dân sử dụng ổn định trước ngày 18/12/1980 và giải quyết tồn đọng sau đo đạc, các xã đã công khai thông tin trên hệ thống loa truyền thanh, đối với các hộ đủ điều kiện để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thực hiện niêm yết công khai tại nhà văn hóa thôn và UBND xã theo quy định.

II. Kết quả triển khai thực hiện

1. Kết quả thực hiện công nhận lại diện tích đất ở có nguồn gốc sử dụng trước ngày 18/12/1980

Hiện nay, qua khảo sát nhu cầu công nhận lại diện tích đất ở trước ngày 18/12/1980 của các hộ dân trên địa bàn huyện như sau:

- Tổng số hộ có nhu cầu đăng ký công nhận lại hạn mức đất ở trên địa bàn toàn huyện khi đăng ký ban đầu vào năm 2018 là 4.804 hộ. Đã thực hiện công nhận lại trong năm hai năm (2019, 2020): 1.112 hộ, đạt tỷ lệ 23,1%. Số hộ có nhu cầu sau khi rà soát lại: 3.894 hộ. Số hộ dân đã kê khai: 3.201 hộ, đạt tỷ lệ 82,2%.

+ Năm 2021, kê khai được 2.178 hộ; trong đó: Đã họp xét ở các xã, thị trấn được 1.928 hồ sơ (đạt tỷ lệ 86%); hồ sơ đã thẩm định đủ điều kiện: 1.729 hồ sơ (đạt tỷ lệ 89%); Số hồ sơ trình huyện thẩm định 1.676 hồ sơ (đạt tỷ lệ 97%); số hồ sơ đã được UBND huyện công nhận lại diện tích đất ở: 1.676 hồ sơ (đạt tỷ lệ 100% so với kế hoạch năm 2021 và 43% so với nhu cầu rà soát).

+ Từ tháng 01 đến tháng 9/2022, kê khai được: 1.023 bộ, trong đó: Đã họp xét ở các xã, thị trấn được 859 hồ sơ (đạt tỷ lệ 84%); hồ sơ đã thẩm định đủ điều kiện: 731 hồ sơ (đạt tỷ lệ 85%); Số hồ sơ trình huyện thẩm định 619 hồ sơ (đạt tỷ lệ 84,6%); số hồ sơ đã được UBND huyện công nhận lại diện tích đất ở: 619 hồ sơ (đạt tỷ lệ 15,8%) so với nhu cầu rà soát.

+ Như vậy, tính từ năm 2019 đến 10/2022: Toàn huyện đã công nhận diện tích đất ở cho người dân: 3.407 hồ sơ (đạt tỷ lệ 89,5% so với nhu cầu rà soát lại). Còn 487 hồ sơ chưa công nhận; có 72 hồ sơ đã được UBND huyện thẩm định nhưng chưa được công nhận. Nguyên nhân: Do có 6 hồ sơ nguồn gốc sử dụng đất không đúng (2 hồ sơ của Thạch Kim, 4 hồ sơ của Thịnh Lộc); 53 hồ sơ người dân đang thực hiện kê khai thuế; 13 hồ sơ có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đang thế chấp ở ngân hàng.

2. Kết quả thực hiện việc cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau đo đạc

- Tổng số hộ gia đình có nhu cầu cấp đổi, cấp giấy (tồn đọng sau đo đạc): 4.868 hộ. Số hộ đã được giải quyết giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 1.310 giấy, đạt 26,9%. Trong đó: Đất ở 538 giấy, đất nông nghiệp 772 giấy. Cụ thể các năm như sau:

+ Năm 2021: Giải quyết được 240 giấy CNQSD đất (đạt tỷ lệ 4,9%), trong đó: Đất ở 125 giấy, đất nông nghiệp 115 giấy.

+ Năm 2022: Giải quyết được 1.070 giấy (đạt tỷ lệ 22%), trong đó: đất ở 413 giấy, đất nông nghiệp 657 giấy.

Hiện nay, số giấy chứng nhận quyền sử dụng đất còn tồn đọng trên toàn huyện: 3.558 hộ, chiếm tỷ lệ 73,1%.

Số giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã phát cho người dân: 1.215 giấy/1.310 giấy, đạt tỷ lệ 92,7% so với số trường hợp đã giải quyết (trong đó: đất ở 538 giấy, đất NN 677 giấy). còn lại 95 giấy đất nông nghiệp (đất muối) ở xã Hộ Độ chưa phát do phải thu hồi để chỉnh lý giấy giải phóng mặt bằng.

III. Tồn tại, hạn chế; nguyên nhân

1. Tồn tại, hạn chế

1.1. Đối với việc công nhận lại diện tích đất ở có nguồn gốc sử dụng trước ngày 18/12/1980

- Công tác lưu trữ, bảo quản hồ sơ địa chính của các địa phương còn bộc lộ nhiều bất cập như: bản đồ số thửa và sổ mục kê một số địa phương đã rách nát, việc lưu giữ hồ sơ qua các thời kì thiếu chu đáo, thậm chí bị thất lạc, dẫn tới khó khăn trong việc xét duyệt hồ sơ công nhận đất ở cho các hộ sử dụng trước năm 1980.

- Nhiều trường hợp có nhu cầu công nhận lại diện tích đất nhưng không đủ điều kiện do có nguồn gốc nhận chuyển nhượng, đặc biệt có một số trường hợp có cùng nguồn gốc là đất cha ông để lại sử dụng ổn định trước 1980 nhưng trong hồ sơ mang tên anh (hoặc em trai), sau này tách thửa thì nguồn gốc ghi trên giấy CNQSD đất lại ghi là “*Nhận chuyển nhượng QSD đất ...*” nên không đảm bảo theo quy định của Quyết định số 37/2020/QĐ-UBND của UBND tỉnh.

- Một số người dân chưa có nhu cầu công nhận lại diện tích đất ở, chủ yếu là các hộ gia đình đang có ý định tách thửa đất để làm thủ tục tặng cho, thừa kế, chuyển nhượng mới có nhu cầu công nhận lại.

- Một số trường hợp theo ý kiến của những người sống cùng thời điểm tại khu dân cư là có nguồn gốc sử dụng ổn định từ trước năm 1980, nhưng hồ sơ theo bản đồ 299 ghi đất hợp tác xã, loại đất sử dụng ghi “Cây” hoặc “Rừng” dẫn đến không đủ điều kiện để công nhận lại diện tích đất ở.

- Một số xã không có sổ đăng ký ruộng đất, mà chỉ có bản đồ 299 để làm căn cứ xác định nguồn gốc sử dụng đất để công nhận lại diện tích đất ở nên phạm vi, đối tượng được công nhận lại diện tích đất ở khó xác định, đối chiếu hồ sơ gốc.

1.2. Đối với việc cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau đo đạc

- Hiện nay, theo số liệu báo cáo (đến tháng 10/2022), hồ sơ tồn đọng trên địa bàn huyện còn rất nhiều 3.558 bộ, đã ảnh hưởng đến nguyện vọng, nhu cầu, quyền lợi của người dân để sở hữu tài sản của mình.

- Tại xã Thịnh Lộc, một số hộ dân sau khi cơn bão số 09, năm 1989 tự đến định cư chỗ ở mới, hoặc được hợp tác xã, hoặc UBND xã cấp đất nhưng

hiện nay không có giấy tờ và phần lớn diện tích tăng so với ý kiến khu dân cư, hồ sơ lưu trữ của xã không thể hiện của người đang sử dụng. Một số hộ chuyển nhượng qua tay không có giấy tờ, bỏ đi lập nghiệp xã quê lâu ngày về căn cứ vào bản đồ 299 để tranh chấp, đòi lại đất...

- Tại xã Mai Phụ, từ sau đo đạc đến nay có 28 hộ dân sinh sống tại khu vực Kênh C2 chưa cấp đổi được giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do chưa xác định được mốc giới đền bù; tại xã Hồng Lộc có 11 hộ dân sinh sống khu vực Cồn Tooc; 18 hộ dân sinh sống vùng đất nứt nẻ (rú Bin) đến nay chưa được cấp bìa...

- Sự phối hợp của các phòng chuyên môn trong việc tuyên truyền, thống nhất việc thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp lấn chiếm đất do UBND xã quản lý tăng diện tích đất vườn phải nộp tiền (liền kề đất ở), có một số trường hợp không phải nộp tiền sử dụng đất (không liền kề đất ở). Do đó một số người dân không nắm được.

- Một số cán bộ, công chức phụ trách lĩnh vực tài nguyên môi trường chưa trách nhiệm, tâm huyết với công việc; hướng dẫn người dân kê khai; khi hoàn trả thủ tục cho người dân để kê khai lại nhưng không hướng dẫn, giải thích rõ, dẫn đến người dân phải đi lại thực hiện nhiều lần, thậm chí có trường hợp phải gửi đơn thư đến các cơ quan chức năng để giải quyết.

- Trong quá trình đo đạc, một số địa phương chưa làm tốt công tác dẫn đạc nên dẫn đến sai sót như đo bao diện tích đất sản xuất nông nghiệp, đo lần đất công, chồng lấn sang diện tích thửa đất khác...

- Hồ sơ quản lý đất đai ở các địa phương qua các thời kỳ được lưu trữ không đầy đủ, nhiều hồ sơ bị rách nát, tính pháp lý không đầy đủ, trong khi đó việc sử dụng đất của các hộ có nhiều biến động nên rất khó khăn trong việc xét duyệt hồ sơ.

2. Nguyên nhân

Qua làm việc với các địa phương và phòng, ban chuyên môn, Ban Kinh tế

- Xã hội đưa ra hai nhóm nguyên nhân sau:

2.1. Nguyên nhân chủ quan

Thứ nhất: Việc công nhận lại đất ở có nguồn gốc trước ngày 18/12/1980 và cấp đổi sau đo đạc thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện, mặc dù đã có sự tập trung, nhưng thời gian qua chưa được UBND huyện đôn đốc, kiểm tra chỉ đạo cơ sở thực hiện quyết liệt; đặc biệt việc thẩm định ở cấp huyện chậm, kéo dài. Qua kiểm tra, UBND cấp xã phản ánh do việc thẩm định của cấp huyện chậm (có những hồ sơ xã gửi hai năm nhưng đến nay Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất chưa xử lý như tại xã Hồng Lộc); có nhiều trường hợp yêu cầu hồ sơ sửa chữa nhiều lần nhưng không hướng dẫn cụ thể, chi tiết.

Thứ hai: Một số xã, thị trấn vai trò của người đứng đầu và bộ phận chuyên môn (công chức địa chính - xây dựng xã), Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất chi nhánh Thạch Hà - Lộc Hà, Phòng Tài nguyên & Môi trường thiếu sự phối hợp, khâu nối để tìm phương án giải quyết dứt điểm đối với những hồ sơ tồn đọng kéo dài cho người dân.

Thứ ba: Các địa phương coi đây là nhiệm vụ của ngành tài nguyên và môi trường, chưa xác định là nhiệm vụ trọng tâm của cả hệ thống chính trị tại địa phương; do đó, vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền và vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân ở cấp xã chưa căn cơ, cụ thể. Điều này đã không kịp thời phát hiện nguyên nhân chậm tiến độ tại địa phương để có giải pháp chỉ đạo khắc phục.

Thứ tư: Vai trò quản lý nhà nước trên lĩnh vực tài nguyên môi trường còn hạn chế, hiện tượng coi nới, lấn chiếm đất công, đất nông nghiệp xảy ra thời gian đã lâu nên xử lý hồ sơ cấp đổi gặp nhiều khó khăn và chưa triệt để; công tác giải quyết vi phạm về tài nguyên môi trường chưa kiên quyết.

2.2. Nguyên nhân khách quan

Thứ nhất: Một số hộ gia đình muốn công nhận lại diện tích đất ở hoặc cấp đổi bìa sau đo đạc nhưng do thiếu hồ sơ, giấy tờ, chữ ký của các thành viên trong gia đình, hoặc đất coi nới, tranh chấp, sai sót đo đạc trước đây; một số xã không còn hồ sơ gốc... nên dẫn đến việc khó thực hiện. Một số hộ gia đình đi khỏi địa phương, đã được thông báo nhiều lần nhưng không phối hợp thực hiện...

Thứ hai: Hiện nay, khối lượng công việc của cán bộ phụ trách lĩnh vực địa chính - xây dựng của các xã rất lớn. Tuy nhiên, một số xã thiếu cán bộ phụ trách lĩnh vực này (xã Hồng Lộc, Thạch Kim); một số cán bộ năng lực chuyên môn yếu dẫn đến chưa tham mưu được cho Ủy ban nhân dân xã giải quyết những khó khăn vướng mắc trong lĩnh vực đất đai, cá biệt có trường hợp gây khó khăn cho người dân khi đến thực hiện giao dịch.

Thứ ba: Một số trường hợp đất không có giấy tờ pháp lý, người dân tự ở và bao chiếm một vùng diện tích lớn, không có giấy tờ để lại, hồ sơ lưu trữ của xã không thể hiện của người sử dụng đất hiện tại do đó không có căn cứ pháp lý để thực hiện việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Thứ tư: Một số trường hợp trước đây giáp ranh địa giới hành chính là đất trong địa bàn xã quản lý (theo bản đồ 299, 371), tuy nhiên, khi đo đạc đất đai lại thuộc địa bàn xã khác. Do đó việc xây dựng hồ sơ phức tạp (như trường hợp ông Trần Văn Minh tại thị trấn Lộc Hà).

IV. Kiến nghị, đề xuất

Đất đai là vấn đề nhạy cảm, gắn liền trực tiếp với các hộ dân từ xưa đến nay. Đặc biệt khi Luật đất đai năm 2013 ra đời, các hộ dân có rất nhiều quyền

lợi gắn với việc sử dụng đất, nên đặt ra cho công tác quản lý nhà nước nhiều vấn đề mới phát sinh. Đòi hỏi chính quyền các cấp mà trực tiếp là cán bộ được phân công trực tiếp phụ trách lĩnh vực này phải tâm huyết, nỗ lực mới hoàn thành tốt nhiệm vụ, đáp ứng được kỳ vọng của Nhân dân.

Trên cơ sở kết quả khảo sát và trực tiếp làm việc với các đơn vị liên quan. Ban Kinh tế - Xã hội có một số kiến nghị sau:

1. Đối với Hội đồng nhân dân huyện

- Căn cứ vào kết quả thực hiện và tình hình thực tiễn, hàng năm, HĐND huyện tiếp tục đưa vấn đề đất đai vào chương trình giám sát và chất vấn tại các kỳ họp HĐND huyện.

2. Đối với Ủy ban nhân dân huyện

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện quy hoạch cấp đất ở cho người dân theo Quyết định số 37/2020/QĐ-UBND ngày 01/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh để các xã xét duyệt, cấp đất ở cho người dân và tăng thu ngân sách cho địa phương tạo nguồn lực xây dựng nông thôn mới.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát về quản lý sử dụng đất đai. Kiên quyết xử lý những cá nhân thiếu tinh thần trách nhiệm từ huyện đến cơ sở; chấn chỉnh công tác lưu trữ, bảo quản hồ sơ ở các cấp. Kịp thời giải quyết các vướng mắc để sớm hoàn thành việc cấp đổi GCNQSD đất cho tổ chức, hộ dân.

- Bố trí, tuyển dụng đủ số lượng cán bộ, công chức cho các xã, đặc biệt cán bộ phụ trách lĩnh vực địa chính - xây dựng để thực hiện nhiệm vụ.

- Trong quá trình thực hiện, có một số bất cập, đề nghị UBND huyện đề xuất kiến nghị với UBND tỉnh như (xây dựng hệ thống bản đồ dùng chung cập nhật thông tin sau khi có sự biến động đối với các thửa đất về chủ sử dụng, biến động về thông tin thửa đất).

- Tạo điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị, bố trí cán bộ chuyên môn làm thêm giờ (thời vụ) cho lĩnh vực quan trọng này. Vì đây là nhiệm vụ phức tạp, nhạy cảm, Nhân dân rất quan tâm...

3. Đối với Phòng Tài nguyên - Môi trường; Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất chi nhánh Thạch Hà - Lộc Hà

- Các phòng, ngành chuyên môn phối hợp cùng kiểm tra thực địa, phân loại hồ sơ để giải quyết dứt điểm đối với các hồ sơ tồn đọng kéo dài nhằm đảm bảo quyền lợi cho người dân. Tham mưu các phương án xử lý tồn đọng cho lãnh đạo UBND huyện. Đồng thời đẩy nhanh tiến độ thẩm định hồ sơ và đo đạc lại diện tích đất ở kịp thời; hướng dẫn kê khai, sửa hồ sơ cụ thể cho các hộ dân...

- Tiếp tục xây dựng kế hoạch hàng tháng, hàng quý; tăng cường bám, nắm cơ sở, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện, giúp các xã đẩy nhanh việc giải quyết hồ sơ tồn đọng.

4. Đối với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tăng cường công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực đất đai. Bổ sung, hoàn thiện hồ sơ địa chính, lưu trữ đầy đủ, khoa học. Chủ tịch ủy ban nhân dân các xã, thị trấn phải trực tiếp nắm chắc, đôn đốc chỉ đạo, tránh khoán trắng cho cán bộ địa chính. Đồng thời, tập trung giải pháp đồng bộ tháo gỡ các vướng mắc như: Người dân thiếu hợp tác, vắng chủ, GCNQSD đất thế chấp ở ngân hàng, diện tích biến động tăng lớn... với phương châm: Dễ trước, khó sau, thái độ kiên quyết, tập trung, trách nhiệm cao. Từ đó, xây dựng kế hoạch cụ thể xác định thời gian hoàn thành.

- Tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, nhất là các tổ chức chính trị - xã hội trong việc tuyên truyền làm cho người dân hiểu, tích cực, chủ động phối hợp thực hiện.

5. Tổng hợp một số kiến nghị, đề xuất của các địa phương

- **Xã Thịnh Lộc:** Đề nghị UBND huyện rà soát lại các vùng đất đã quy hoạch là đất thương mại dịch vụ, du lịch nhưng đến nay không khả thi đưa ra khỏi quy hoạch để có quỹ đất cấp đất ở cho người dân. Vì hiện nay người dân xã Thịnh Lộc có nhu cầu về đất ở rất lớn.

- **Thị trấn Lộc Hà:** Hiện nay, có 1 số trường hợp không đủ điều kiện công nhận lại diện tích đất ở trước 18/12/1980 do bố, mẹ để lại nhưng thực tế sau đó anh em ruột chuyển nhượng cho nhau, đề nghị huyện đề xuất tỉnh xem xét đối với những trường hợp này. Những trường hợp hiến đất để mở đường giao thông từ năm 2020 trở về trước đến thời điểm đo vẽ bản đồ địa chính đề nghị xem xét cho thực hiện việc thu hồi và cấp đổi giấy chứng nhận QDS đất.

- **Xã Phù Lưu:** Đề nghị UBND huyện kiến nghị tỉnh về việc xây dựng hệ thống bản đồ dùng chung (cập nhật thông tin sau khi có sự biến động đối với các thửa đất về chủ sử dụng, biến động về thông tin thửa đất ...) Tiến hành cắm mốc, thực hiện việc thu hồi, đính chính Giấy CNQSD đất, ốp bản đồ địa chính đối với các thửa đất đã được thu hồi đền bù GPMB các tuyến đường Tỉnh lộ 548, đường Cầu Trù - Thạch Mỹ.

Các xã, thị trấn: Tiếp tục cử cán bộ hướng dẫn, phối hợp giúp đỡ các xã trong quá trình thực hiện việc cấp giấy CNQSD đất sau đo đạc. Đồng thời khi hồ sơ chuyển lên huyện đã đủ điều kiện đề nghị các phòng, ban chuyên môn sắp xếp thời gian cùng kiểm tra thẩm định để cấp giấy cho các hộ dân kịp thời; không nên để khi hết thời gian trả kết quả mới trả lại hồ sơ sửa lại. Đẩy nhanh việc cấp giấy CNQSD đất sau đo đạc cho 28 hộ dân ở Mai Phụ, 11 hộ dân ở khu vực Cồn Tooc và các 18 gia đình ở xã Hồng Lộc...

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát của Ban Kinh tế - Xã hội về kết quả giám sát thực hiện việc công nhận lại diện tích đất ở trước ngày 18/12/21980 và cấp đổi sau đo đạc cho Nhân dân trên địa bàn toàn huyện báo cáo Thường trực HĐND huyện xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HU, HĐND huyện; (b/c)
- Chủ tịch, các Phó CT UBND huyện; (b/c)
- Thành viên ĐGS theo Quyết định 91/QĐ-HĐND;
- Phòng Tài nguyên & Môi trường;
- VP đăng ký QSD đất chi nhánh Thạch Hà - Lộc Hà;
- Văn phòng HĐND & UBND huyện;
- TT HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: Ban KTXH.



TRƯỞNG BAN

Phan Thành Chung